**22. Tên thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu**

**Thủ tục hành chính cấp trung ương**

**Lĩnh vực: Bảo vệ thực vật**

**1.Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân (thương nhân) nộp hồ sơ trực tiếp tại Cục Bảo vệ thực vật hoặc gửi qua đường bưu điện.

Bước 2: Cục Bảo vệ thực vật tiếp nhận hồ sơ và xem xét, hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung những nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định trong trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ thông qua đường bưu điện.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, Cục Bảo vệ thực vật phải cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu theo mẫu 05/BVTV ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BNNPTNT.

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì thông báo cho tổ chức, cá nhân những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp không cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu, Cục Bảo vệ thực vật thông báo cho tổ chức, cá nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ

- Trực tiếp

- Bưu điện

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu theo mẫu số 04/BVTV ban hành kèm theo Thông tư số 04 /2015/TT-BNNPTNT;

- Bản sao chụp Hợp đồng thương mại;

- Bản sao chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức, cá nhân.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**4. Thời hạn giải quyết:**

- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tiếp nhận hồ sơ thông qua đường bưu điện.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức, cá nhân (thương nhân).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Cục Bảo vệ thực vật

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu.

Thời hạn có hiệu lực của Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu (có giá trị không quá 01 năm kể từ ngày cấp).

**8. Phí và lệ phí:**

Theo quy định tại Thông tư số 223/2012/TT-BTC quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật (Mục II, Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu (mẫu số 04/BVTV ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BNNPTNT).

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thương nhân chỉ được phép nhập khẩu vật thể thuộc Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam hoặc quá cảnh vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật khi có Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu do Cục Bảo vệ thực vật cấp.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư số 04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/2/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

- Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

**Mẫu số 04/BVTV: ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP**

**GIẤY PHÉP KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số* 04 */2015/TT-BNNPTNT ngày* 12 *tháng* 02 *năm 2015*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**-------------------------------**

# ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

**KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU**

Số : ..........................

**Kính gửi:**

Tổ chức, cá nhân:....................................................................................................

Địa chỉ:......................................................................Điện thoại :..........................

Đề nghị quý cơ quan cấp Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu cho lô vật thể dưới đây của cơ quan chúng tôi:

Tên vật thể:

Tên khoa học :

Trọng lượng :

Số lượng:

Phương thức đóng gói :

Vùng sản xuất :

Nước xuất khẩu :

Phương tiện vận chuyển :

Cửa khẩu nhập :

Địa điểm sử dụng :

Thời gian lô vật thể nhập khẩu :

Hồ sơ kèm theo :………………………………………………………………...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Vào sổ số : ......ngày \_\_\_/\_\_\_/\_\_\_\_  **Cán bộ nhận đơn**  *( Ký tên* ) |  | *, ngày........ tháng......năm.....*  **Đại diện cơ quan**  *(Ký tên)* |

**Mẫu số 05/BVTV: GIẤY PHÉP KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số* 04 */2015/TT-BNNPTNT ngày* 12 *tháng* 02 *năm 2015*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP  VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  **CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**  SỐ: ........ /BVTV-KD | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY PHÉP KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU**

Theo pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, căn cứ vào:

Đơn đề nghị cấp Giấy phép Kiểm dịch thực vật nhập khẩu của .............

........

Báo cáo kết quả phân tích nguy cơ dịch hại số .... ngày …..tháng ….năm.......

Cục Bảo vệ thực vật đồng ý về mặt kiểm dịch thực vật (KDTV) để tổ chức, cá nhân có tên và địa chỉ dưới đây:

*.....*

Nhập vào Việt Nam từ nước :

Những vật thể thuộc diện KDTV sau :

*.....*

Tên khoa học :*……….........…………...........*

....

Với điều kiện phải thực hiện những yêu cầu KDTV sau đây:

**1/** Áp dụng các biện pháp xử lý tại nước xuất khẩu:

Khử trùng: Loại thuốc:…………………. Liều lượng:………………Thời gian:………

Chiếu xạ: Nguồn:………………………Liều lượng:………………Thời gian:………

Được sản xuất từ khu vực không nhiễm dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam;

Biện pháp khác: ……………………………………………………………

**2/** Có Giấy chứng nhận KDTV do cơ quan có thẩm quyền về bảo vệ/KDTV của nước xuất khẩu cấp;

**3/** Những vật thể trên:

Chỉ được phép đưa vào qua các cửa khẩu sau đây :

*........*.……………………………

Phải được hoàn tất thủ tục KDTV tại:*............................….…………….*

**4/** Lộ trình vận chuyển: *..................................………………*

**5/** Địa điểm sử dụng:*…………*

**6/** Khi tới nơi qui định, chủ vật thể trên phải thực hiện những nội dung sau đây:

Khai báo với Chi cục Bảo vệ thực vật các tỉnh, thành phố địa điểm gieo trồng để tiếp tục theo dõi tình trạng dịch hại;

Khai báo với Trung tâm KDTV sau nhập khẩu …;

Chỉ được đưa ra sản xuất sau khi có kết luận của cơ quan KDTV.

Yêu cầu KDTV khác:

**7/** Giấy phép này có hiệu lực đến ngày .…... tháng .... năm 20...

# *Hà Nội, ngày .... tháng ... năm 20..*

**CỤC TRƯỞNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Ghi chú :**

**1.** Giấy phép KDTV nhập khẩu này được lập thành 4 bản :

- Một bản do cơ quan đặt hàng giữ;

- Một bản do cơ quan nhập khẩu giữ;

- Một bản lưu tại cơ quan KDTV của địa bàn có cửa khẩu mà hàng thực vật nhập vào;

- Một bản lưu tại Cục Bảo vệ thực vật.

**2.** Cơ quan KDTV nơi nhận phải tiến hành thống kê nghiêm ngặt những Giấy phép KDTV nhập khẩu nhận được